

# HỒI PHỤC BẤT THÀNH

*Câu chuyện hôm nay: VPB –  
Gặp gỡ doanh nghiệp*

**BẢN TIN SÁNG 05/10/2022**



# GIỚI THIỆU THẬT NHIỀU TIỀN TRIỆU VỀ TAY

Bắt đầu từ | 26.09.2022

NHẬN NGAY

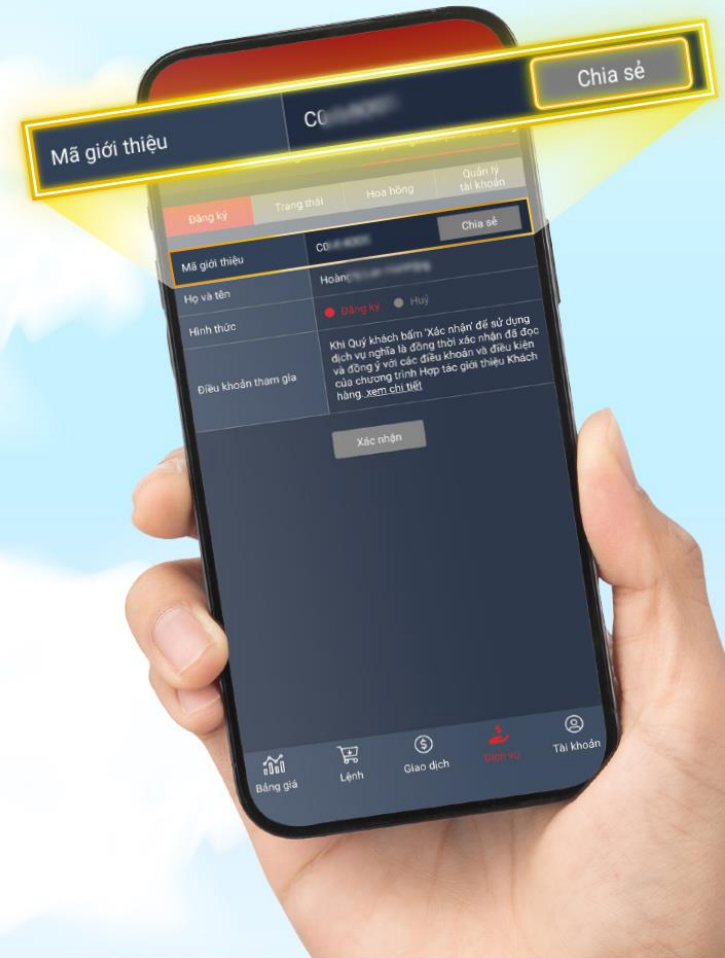
**10%**

**PHÍ GIAO DỊCH RÒNG**

*\*Không hạn chế số lượng KH giới thiệu*



CÁCH THỨC THAM GIA



## NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

**VN-Index** 1078.1 ▼0.8%    **VN30** 1097.7 ▼0.4%    **HNX-Index** 235.6 ▼1.1%

- Với diễn biến hồi phục khá mạnh của thị trường chứng khoán thế giới, thị trường chứng khoán Việt Nam cũng khởi đầu phiên mới với sắc xanh. Tuy nhiên, nhịp hồi phục đã không giữ được lâu và thị trường tiếp tục trở lại trạng thái thận trọng. Đặc biệt là động thái suy yếu nhanh vào giai đoạn cuối phiên đã khiến nỗ lực hồi phục của thị trường thất bại.
- Với diễn biến hồi phục bất thành của thị trường, nhiều nhóm ngành đã quay trở lại sắc đỏ sau nhịp hồi phục đầu phiên và số lượng cổ phiếu giảm giá vẫn còn áp đảo trên toàn thị trường. Số nhóm ngành duy trì được sắc xanh khá hạn chế, như Nhóm Bán lẻ, nhóm Dầu khí, nhóm Vận Tải – Kho bãi. Ở chiều ngược lại, nhóm Thép tiếp tục gây sức ép lớn đến thị trường, bên cạnh đó nhóm Chứng khoán, nhóm Hóa chất, nhóm Bảo hiểm ... vẫn tiếp tục có diễn biến kém.
- Mặc dù thị trường có phản ứng hồi phục từ vùng hỗ trợ 1.080 điểm của VN-Index và 1.100 điểm của VN30-Index nhưng đã thất bại trong việc duy trì động thái hồi phục này. Diễn biến suy yếu từ các phiên trước tiếp tục đè nặng thị trường và áp lực cung vẫn duy trì sức ảnh hưởng đến thị trường, trong khi dòng tiền hỗ trợ vẫn còn khá dè dặt.
- Với tín hiệu hồi phục bất thành, có khả năng thị trường vẫn còn đối diện với rủi ro suy yếu và chưa thể hiện điểm dừng thuyết phục. Đồng thời, khả năng phán đoán thị trường vẫn gặp nhiều khó khăn.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Hiện tại, khả năng phán đoán thị trường gặp nhiều khó khăn, Quý nhà đầu tư cần thận trọng, giữ danh mục ở mức an toàn và chờ động thái hỗ trợ tiếp theo của dòng tiền.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



**Thế giới** TTCK Mỹ

**Chứng khoán Mỹ nổi dài đà hồi phục, Dow Jones tăng hơn 820 điểm**

Các chỉ số Dow Jones, S&P 500 và Nasdaq tăng lần lượt 2,8%, 3,06% và 3,3%. Australia tăng lãi suất thấp hơn dự báo, làm gia tăng hy vọng các quốc gia khác sẽ thực hiện điều tương tự. Số lượng việc làm mới tại Mỹ giảm 10% trong tháng 8 đồng nghĩa với thị trường lao động bắt đầu hạ nhiệt. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Hàng hóa

**Dầu tiếp tục tăng mạnh trước thềm cuộc họp của OPEC+**

Giá dầu tiếp tục tăng mạnh vào ngày thứ Ba (04/10), khi kỳ vọng rằng OPEC+ có thể thống nhất cắt giảm một lượng lớn sản lượng dầu thô khi nhóm họp vào ngày thứ Tư (05/10) đã lấn át những lo ngại về nền kinh tế toàn cầu. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Tiền tệ

**Đồng USD lao dốc mạnh**

Theo dữ liệu của Trading Economics, sức mạnh của đồng USD đã suy yếu trong ngày 4/10 nhờ đà tăng của lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ chứng lại. Cụ thể, chỉ số USD - đo lường sức mạnh của đồng bạc xanh với rổ tiền tệ lớn - đã giảm xuống dưới mức 111 điểm, đánh dấu mức thấp nhất trong hơn một tuần. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm đạt 3,5677%, giảm mạnh so với hơn 4% được thiết lập vào tuần trước. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Credit Suisse

**Điều gì đang xảy ra với Credit Suisse, ngân hàng khổng lồ gần 170 năm tuổi của Thụy Sĩ?**

Credit Suisse Group AG đang đương đầu với áp lực gia tăng liên quan đến sức khỏe tài chính, sau khi giá những trái phiếu có độ rủi ro cao nhất và chi phí bảo hiểm vỡ nợ của ngân hàng này tăng mạnh. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Kinh tế

**Việt Nam là 1 trong 4 nước trên thế giới được Moody's nâng tín nhiệm**

Moody's đã nâng hạng nhà phát hành và tiền gửi nội tệ, ngoại tệ dài hạn của 8 ngân hàng và nâng hạng rủi ro đối tác bằng nội tệ, ngoại tệ với 7 ngân hàng. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Hạ tầng

**TP.HCM phê duyệt hồ sơ thiết kế ranh giải phóng mặt bằng Vành đai 3**

Việc phê duyệt hồ sơ thiết kế ranh (cắm cọc) dự án Vành đai 3 sẽ là cơ sở để Thành phố Hồ Chí Minh lập đồ án điều chỉnh các quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi vừa ký quyết định phê duyệt Hồ sơ thiết kế cắm cọc (thiết kế ranh) giải phóng mặt bằng dự án thành phần 1 xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Tài chính

**Nới room tín dụng, nhà đầu tư bất động sản kỳ vọng gì?**

Nhiều bên tham gia thị trường bất động sản đặt kỳ vọng vào việc tăng trưởng room tín dụng. Khảo sát gần đây của Batdongsan.com.vn với hơn 500 thành viên thị trường bất động sản tiết lộ hơn 34% đáp viên cho rằng hạn mức tín dụng sẽ được nới lỏng vào cuối năm 2022, 40% tin điều này sẽ diễn ra vào đầu năm 2023. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Nông, Lâm, Thủy sản

**Trong 9 tháng, tốc độ tăng trưởng của khu vực nông lâm thủy sản đạt 2,99%**

Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng của khu vực nông lâm thủy sản đạt 2,99% svck 2021; xuất khẩu nông lâm thủy sản ước đạt 40,8 tỷ USD, tăng 15,2% svck. [Xem thêm](#)

## Sự kiện trong nước

| Thời gian  | Sự kiện                                                                                                                                                                                      |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 03/10/2022 | Công bố PMI (Purchasing Managers Index)                                                                                                                                                      |
| 17/10/2022 | Công bố thông tin thay đổi cổ phiếu thành phần VNFIN SELECT, VNDIAMOND; Cập nhật thông tin khối lượng lưu hành, free-float của cổ phiếu thành phần VN30, VNFIN LEAD, VNFIN SELECT, VNDIAMOND |
| 20/10/2022 | Đáo hạn HĐTL VN30F2210                                                                                                                                                                       |
| 20/10/2022 | Hạn công bố BCTC Q3/2022                                                                                                                                                                     |
| 29/10/2022 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 10/2022                                                                                                                                               |
| 30/10/2022 | Hạn công bố BCTC Q3/2022 (nếu là BCTC CTM/HN/TH)                                                                                                                                             |
| 01/11/2022 | Cơ cấu danh mục HNX30 có hiệu lực                                                                                                                                                            |
| 01/11/2022 | Công bố PMI (Purchasing Managers Index)                                                                                                                                                      |
| 07/11/2022 | Các thay đổi chỉ số VN30, VNFINLEAD, VNFIN SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực áp dụng                                                                                                             |
| 11/11/2022 | Công bố cơ cấu danh mục MSCI                                                                                                                                                                 |
| 14/11/2022 | Hạn công bố BCTC Q3/2022 soát xét (không bắt buộc)                                                                                                                                           |
| 17/11/2022 | Đáo hạn HĐTL VN30F2211                                                                                                                                                                       |
| 29/11/2022 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 11/2022                                                                                                                                               |
| 01/12/2022 | Công bố PMI (Purchasing Managers Index)                                                                                                                                                      |
| 01/12/2022 | Ngày hiệu lực cơ cấu danh mục MSCI                                                                                                                                                           |
| 02/12/2022 | Công bố cơ cấu danh mục FTSE và VNM ETF                                                                                                                                                      |
| 15/12/2022 | Đáo hạn HĐTL VN30F2212                                                                                                                                                                       |
| 16/12/2022 | Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE và VNM ETF                                                                                                                                                    |
| 29/12/2022 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam cả năm 2022                                                                                                                                                 |

## LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

### Sự kiện thế giới

| Thời gian  | Quốc gia   | Sự kiện                                                                                    |
|------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04/10/2022 | Mỹ         | Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)                         |
| 05/10/2022 | Mỹ         | Họp Tổ chức các nước sản xuất dầu lửa (OPEC-JMMC)                                          |
| 05/10/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                                                           |
| 06/10/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA                                                      |
| 07/10/2022 | Mỹ         | Công bố tỷ lệ thất nghiệp                                                                  |
| 13/10/2022 | Mỹ         | Công bố số liệu lạm phát và Biên bản họp FOMC                                              |
| 13/10/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên và dầu thô của EIA                                           |
| 14/10/2022 | Trung Quốc | Công bố số liệu lạm phát                                                                   |
| 14/10/2022 | Mỹ         | Công bố doanh số bán lẻ                                                                    |
| 15/10/2022 | Mỹ         | Báo cáo về chính sách hối đoái và kinh tế vĩ mô của các đối tác thương mại chủ chốt của Mỹ |
| 17/10/2022 | Trung Quốc | Công bố số liệu GDP Q3/2022                                                                |
| 19/10/2022 | Anh        | Công bố số liệu lạm phát YoY                                                               |
| 19/10/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                                                           |
| 20/10/2022 | Trung Quốc | Quyết định lãi suất cơ bản                                                                 |
| 20/10/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA                                                      |
| 21/10/2022 | Nhật       | Công bố số liệu lạm phát                                                                   |
| 26/10/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                                                           |
| 27/10/2022 | Châu Âu    | Quyết định chính sách ECB                                                                  |

## **VPB – Ghi chép gặp doanh nghiệp**

**Sáng ngày 29/09/2022, chúng tôi đã tham buổi gặp gỡ với NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HSX – VPB) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:**

### **NIM duy trì ổn định trong khi lạc quan về khả năng được cấp thêm hạn tín dụng mới**

Phía ngân hàng chia sẻ, room tín dụng được cấp mới khá khiêm tốn là vấn đề chung của VPB cũng như hầu hết các ngân hàng hiện nay. Mức room hiện tại chỉ đáp ứng tầm 50-70% nhu cầu khách hàng của VPB và ngân hàng kỳ vọng rằng NHNN sẽ sớm có đợt cấp thêm hạn mức tín dụng mới trong thời gian tới. Dựa trên cơ sở nguồn vốn cao, xếp hạng 2 trong số các ngân hàng với điểm BCA – điểm nội tại về vốn, thanh khoản, sinh lời và đặc biệt là việc tham gia tái cơ cấu ngân hàng, hạn mức mới dự kiến sẽ cao hơn so với hạn mức tăng trưởng tín dụng gần nhất.

Ngân hàng chia sẻ, NIM trong tháng 7 và 8 của VPB vẫn giữ ổn định và động thái tăng lãi suất của NHNN trong tháng 9 sẽ không ảnh hưởng đến nhiều đến NIM và kế hoạch lợi nhuận của ngân hàng.

### **Nợ xấu – NPL tập trung chủ yếu khách hàng cá nhân**

Tỷ lệ nợ xấu NPL của ngân hàng mẹ có xu hướng giảm dần. Giá trị nợ xấu tại cuối quý 2 giảm 23% so với quý 1.

Đối với tác động của dịch Covid 19 và các chính sách mới của chính phủ, ngân hàng chia sẻ việc trả nợ của nhóm KHDN là khá tốt khi nền kinh tế hồi phục sau khi nhóm này được điều chỉnh và cơ cấu nợ thời gian trước. Trong khi đó, nợ xấu đã phần rơi vào nhóm khách hàng cá nhân. Tỷ lệ nợ xấu NPL có tăng nhẹ trong tháng 6 nhưng không quá đáng kể và NPL dự kiến sẽ được giữ nguyên trong quý 3 này.

Cho vay mảng BĐS (không tính TPDN) chiếm khoảng 10% tổng dư nợ và đều có tài sản bảo đảm. Tỷ lệ nợ xấu NPL nhóm khách hàng mảng BĐS gần như bằng 0. Lãi suất cho vay mua nhà của VPB trung bình khoảng 10%/năm (khá cạnh tranh so với thị trường). Đối với khách hàng là các doanh nghiệp BĐS lớn, VPB cấp tín dụng cho các doanh nghiệp này với nhiều ưu đãi về lãi suất – thậm chí không có lợi nhuận từ việc cấp tín dụng cho các doanh nghiệp này. Đối lại, mục tiêu chính là tăng CASA và bán chéo các sản phẩm khác.

Về FE credit, kế hoạch trích lập tuân theo lộ trình 30% - 30% - 40% trong 3 năm, dựa trên thông tư của NHNN. Giá trị trích lập hàng quý tùy thuộc vào dư nợ hàng quý. Kế hoạch ban đầu sẽ trích lập khoảng 1.200 tỷ trong năm 2022 này.

### **Nghị định 65 ảnh hưởng đến phí phát hành và phân phối của ngân hàng**

Mảng trái phiếu doanh nghiệp của VPB khá đa dạng (BĐS, xây dựng, sản xuất,..), không hoàn toàn tập trung vào một phân khúc nào. Ngân hàng chia sẻ, nghị định 65 về lâu dài sẽ tốt cho ngân hàng nhờ các yêu cầu chặt chẽ hơn. Trong ngắn hạn, nghị định này có thể ảnh hưởng đến niềm tin của nhà đầu tư. Tuy nhiên, mục tiêu nghị định là giúp các doanh nghiệp tốt có thể lớn mạnh và phát triển hơn thời gian tới. Trong dài hạn, các doanh nghiệp cũng như khách hàng sẽ hưởng lợi về nghị định mới này.

Khi nghị định 65 được ban hành, các doanh nghiệp đủ điều kiện có thể quay lại phát hành TP. Điều này có thể khơi thông dòng vốn và giúp hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp có thể tích cực trở lại. Việc nghị định 65 hạn chế đối với các NĐT cá nhân, ngụ ý NHNN muốn hướng tới các NĐT chuyên nghiệp hơn như quỹ đầu tư. NĐT cá nhân nếu không đủ điều kiện có thể mua chứng chỉ quỹ của các quỹ đầu tư, bảo hiểm - vốn là các NĐT tổ chức chuyên nghiệp. Tác động từ nghị định này khiến phí phát hành và phân phối trái phiếu của VPB dự kiến giảm khoảng 30% svck.

### **Chương trình hỗ trợ lãi suất 2% của chính phủ sẽ không ảnh hưởng đến NIM**

NHNN chưa giao chỉ tiêu cụ thể về gói hỗ trợ lãi suất 2% cho VPB nhưng ngân hàng đã xác định nhóm khách hàng cần hỗ trợ. Trong trường hợp được giao chỉ tiêu chương trình hỗ trợ này, VPB đánh giá sẽ không ảnh hưởng đến NIM của ngân hàng.

### **Kế hoạch kinh doanh 2022 sẽ được hoàn thành**

Ban lãnh đạo tự tin KQKD của ngân hàng mẹ có thể đạt mục tiêu kế hoạch đề ra trong khi FE credit phục hồi chưa được như kỳ vọng (chờ tới quý 3 mới đánh giá có hoàn thành được mức mục tiêu hay không)

Kế hoạch phát hành riêng lẻ 15% vốn cổ phần cho NĐT chiến lược nước ngoài dự kiến được thực hiện trong quý 4/2022. Khi hoàn thành, nền tảng vốn của VPB sẽ cao nhất toàn hệ thống. Ngoài ra kế hoạch tham gia tái cấu trúc ngân hàng 0 đồng nếu được NHNN chấp thuận (dự kiến vào nửa cuối 2023) sẽ giúp VPB nhận được những quyền lợi riêng.

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) |       | Tăng trưởng LNST |       | P/E  |          | P/B      |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|------|----------|----------|
|               |             |                      |                    |                    |                | 2021               | 2022F | 2021             | 2022F | 2021 | Hiện tại | Hiện tại |
| HOSE          | <b>LHG</b>  | 1,1                  | 22.600             | 56.300             | 149,1%         | 21,5               | 10,7  | 48,5             | -14,2 | 7,2  | 8,8      | 0,8      |
| HOSE          | <b>NLG</b>  | 10,4                 | 27.250             | 62.100             | 127,9%         | 134,8              | -5,7  | 28,3             | -27,7 | 8,2  | 14,0     | 0,8      |
| HNX           | <b>TNG</b>  | 1,7                  | 16.000             | 34.000             | 112,5%         | 0,0                | 18,6  | 0,0              | 30,0  | 8,1  | 6,4      | 1,2      |
| HOSE          | <b>TCB</b>  | 106,6                | 30.300             | 62.700             | 106,9%         | 37,1               | 20,6  | 46,4             | 25,5  | 5,7  | 5,2      | 1,0      |
| HOSE          | <b>KDH</b>  | 18,7                 | 26.150             | 53.500             | 104,6%         | -17,4              | -9,9  | 4,3              | 14,5  | 11,7 | 13,5     | 1,6      |
| HOSE          | <b>MBB</b>  | 85,2                 | 18.800             | 35.700             | 89,9%          | 35,0               | 26,5  | 53,7             | 42,0  | 10,7 | 5,4      | 1,3      |
| HOSE          | <b>VPB</b>  | 112,8                | 16.800             | 30.800             | 83,3%          | 13,5               | 31,6  | 13,4             | 69,9  | 22,2 | 6,8      | 1,3      |
| HOSE          | <b>HPG</b>  | 109,6                | 18.850             | 33.000             | 75,1%          | 66,1               | -6,7  | 156,6            | -29,5 | 23,7 | 3,8      | 1,2      |
| HOSE          | <b>HDB</b>  | 46,5                 | 18.500             | 32.000             | 73,0%          | 21,6               | 31,3  | 42,5             | 37,3  | 13,0 | 6,7      | 1,4      |
| HOSE          | <b>KBC</b>  | 20,0                 | 26.000             | 44.900             | 72,7%          | 100,3              | 18,5  | 198,7            | 419,0 | 19,3 | 80,1     | 1,2      |
| HOSE          | <b>PHR</b>  | 7,0                  | 51.500             | 88.400             | 71,7%          | 19,0               | -12,7 | -49,8            | 117,8 | 3,7  | 9,5      | 2,0      |
| HOSE          | <b>CTG</b>  | 99,7                 | 20.750             | 34.000             | 63,9%          | 17,4               | 15,2  | 3,0              | 52,5  | 12,5 | 7,1      | 1,0      |
| HOSE          | <b>HDG</b>  | 8,7                  | 35.700             | 57.758             | 61,8%          | -23,2              | -0,7  | 11,3             | 36,4  | 5,3  | 6,8      | 1,7      |
| HOSE          | <b>ACB</b>  | 70,9                 | 21.000             | 33.600             | 60,0%          | 29,7               | 18,3  | 25,0             | 37,7  | 21,9 | 6,2      | 1,4      |
| HOSE          | <b>MWG</b>  | 89,3                 | 61.000             | 94.200             | 54,4%          | 13,3               | 13,0  | 25,0             | 20,3  | 6,2  | 17,7     | 3,9      |
| HOSE          | <b>OCB</b>  | 19,3                 | 14.100             | 21.700             | 53,9%          | 11,3               | -2,0  | 24,6             | -9,9  | 22,4 | 5,3      | 0,8      |
| UPCOM         | <b>HND</b>  | 7,7                  | 15.400             | 23.300             | 51,3%          | -16,9              | 21,3  | -69,5            | 81,9  | 7,8  | 10,1     | 1,2      |
| HOSE          | <b>PNJ</b>  | 24,2                 | 98.500             | 143.900            | 46,1%          | 12,0               | 47,2  | -3,4             | 70,0  | 22,2 | 17,4     | 3,3      |

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

| Ngày  | Mã cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 05/10 | BID         | BID tiếp tục suy giảm sau tín hiệu thận trọng tại vùng 34. Hiện tại đà giảm chưa có tín hiệu dừng cụ thể nhưng vùng hỗ trợ 29 - 30 có thể sẽ kỳ vọng hỗ trợ cho BID và giúp BID hồi kỹ thuật.                                                                                                                                                                    |
|       | CNG         | CNG có thể nhận được dòng tiền bắt đáy gần biên dưới là 31.8 của kênh xu hướng kéo dài từ đầu năm.                                                                                                                                                                                                                                                               |
|       | CTI         | CTI "rút chân" gần đáy tháng 6. Nhịp hồi phục có thể kéo dài với vùng cản mạnh gần nhất là 12.6                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|       | DXS         | DXS bật tăng từ vùng đáy gần đáy tháng 6. Do đó, nhịp hồi phục có thể kéo dài với vùng cản mạnh gần nhất là 15.5                                                                                                                                                                                                                                                 |
|       | HDC         | Biên độ giằng co đang thu hẹp. NĐT có thể tham gia mua khi HDC có động thái vượt cản 41                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|       | HPG         | HPG tiếp tục suy giảm sau khi đánh mất vùng hỗ trợ 21. Hiện tại đà giảm chưa có tín hiệu dừng cụ thể nhưng vùng hỗ trợ 17.5 - 18 có thể sẽ kỳ vọng hỗ trợ cho HPG và giúp HPG hồi kỹ thuật.                                                                                                                                                                      |
|       | MSN         | MSN tiếp tục suy giảm sau khi đánh mất vùng hỗ trợ 100. Hiện tại đà giảm chưa có tín hiệu dừng cụ thể nhưng vùng hỗ trợ quanh 85 có thể sẽ kỳ vọng hỗ trợ cho MSN và giúp MSN hồi kỹ thuật.                                                                                                                                                                      |
|       | VNIndex     | Biên độ giao dịch của VN-Index đã được thu hẹp so với hôm qua, đồng thời khối lượng khớp lệnh cũng gia tăng. Điều này cho thấy đang có nỗ lực hấp thụ cung dưới ngưỡng cản 1.100 điểm. Dù thị trường có thể tăng điểm nhẹ trong phiên kế tiếp, nhưng với tín hiệu hồi phục bất thành, rủi ro suy yếu nhanh sau đó còn hiện hữu do chưa có điểm dừng thuyết phục. |

| Ngày MUA            | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lời/ Lỗ | Trạng thái   | Biến động VN-Index (*) |
|---------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|---------|--------------|------------------------|
| 28/09               | HPG | 18.85        | 22.00      | 24.50               | 26.00               | 20.80  | 20.80           | -5.5%   | Cắt lỗ 03/10 | -6.9%                  |
| 28/09               | VNM | 70.90        | 71.50      | 79.00               | 82.50               | 69.30  |                 | -0.8%   |              | -7.6%                  |
| 23/09               | REE | 73.50        | 84.00      | 93.00               | 99.50               | 79.90  | 79.50           | -5.4%   | Cắt lỗ 27/09 | -4.0%                  |
| 23/09               | QNS | 43.90        | 46.00      | 47.50               | 51.00               | 43.80  | 43.80           | -4.8%   | Cắt lỗ 03/10 | -10.6%                 |
| 14/09               | VIC | 57.00        | 62.50      | 69.00               | 76.00               | 61.30  | 61.30           | -1.9%   | Cắt lỗ 27/09 | -6.6%                  |
| 17/08               | PTB | 46.80        | 64.00      | 72.00               |                     | 61.90  | 65.40           | 2.2%    | Đóng 06/09   | 0.2%                   |
| 16/08               | VCS | 61.00        | 80.00      | 87.80               |                     | 74.80  | 74.80           | -6.5%   | Cắt lỗ 06/09 | 0.3%                   |
| 11/08               | FRT | 67.00        | 77.50      | 95.00               |                     | 71.90  | 89.00           | 14.8%   | Đóng 30/08   | 1.6%                   |
| 10/08               | BMI | 24.95        | 29.65      | 33.40               |                     | 28.40  | 28.40           | -4.2%   | Cắt lỗ 29/09 | -10.5%                 |
| 10/08               | PPC | 15.90        | 17.70      | 19.30               |                     | 16.40  | 16.40           | -7.3%   | Cắt lỗ 30/09 | -10.1%                 |
| 09/08               | VPB | 16.80        | 30.10      | 33.50               |                     | 28.40  | 28.40           | -5.6%   | Cắt lỗ 26/09 | -6.6%                  |
| 04/08               | NLG | 27.25        | 41.00      | 46.00               |                     | 38.30  | 43.05           | 5.0%    | Đóng 30/08   | 2.4%                   |
| 04/08               | DDV | 14.30        | 19.10      | 22.80               |                     | 19.30  | 19.30           | 1.0%    | Đóng 07/09   | -0.5%                  |
| 04/08               | PVP | 11.20        | 12.20      | 14.80               |                     | 11.30  | 13.70           | 12.3%   | Đóng 30/08   | 2.4%                   |
| 03/08               | VNM | 70.90        | 72.80      | 82.50               |                     | 70.30  |                 | -2.6%   |              | -13.2%                 |
| 02/08               | MWG | 61.00        | 61.50      | 69.80               |                     | 57.80  | 69.80           | 13.5%   | Đóng 26/08   | 4.2%                   |
| Hiệu quả Trung bình |     |              |            |                     |                     |        |                 | 0.3%    |              | -4.1%                  |

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

## 1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

| Thời hạn (Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) |               |
|------------------|-----------------------|---------------|
|                  | Gói cố định           | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn     | 0.10%                 | 0.10%         |
| 1                | 6.00%                 | 6.00%         |
| 2                | 6.70%                 | 6.40%         |
| 3                | 7.20%                 | 6.80%         |
| 4                | 7.50%                 | 7.10%         |
| 5                | 7.80%                 | 7.40%         |
| 6                | 8.10%                 | 7.70%         |
| 7                | 8.20%                 | 7.80%         |
| 8                | 8.30%                 | 7.90%         |
| 9                | 8.40%                 | 8.00%         |
| 10               | 8.50%                 | 8.10%         |
| 11               | 8.60%                 | 8.20%         |
| 12               | 8.70%                 | 8.30%         |

### Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Viet sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Viet sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(\*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

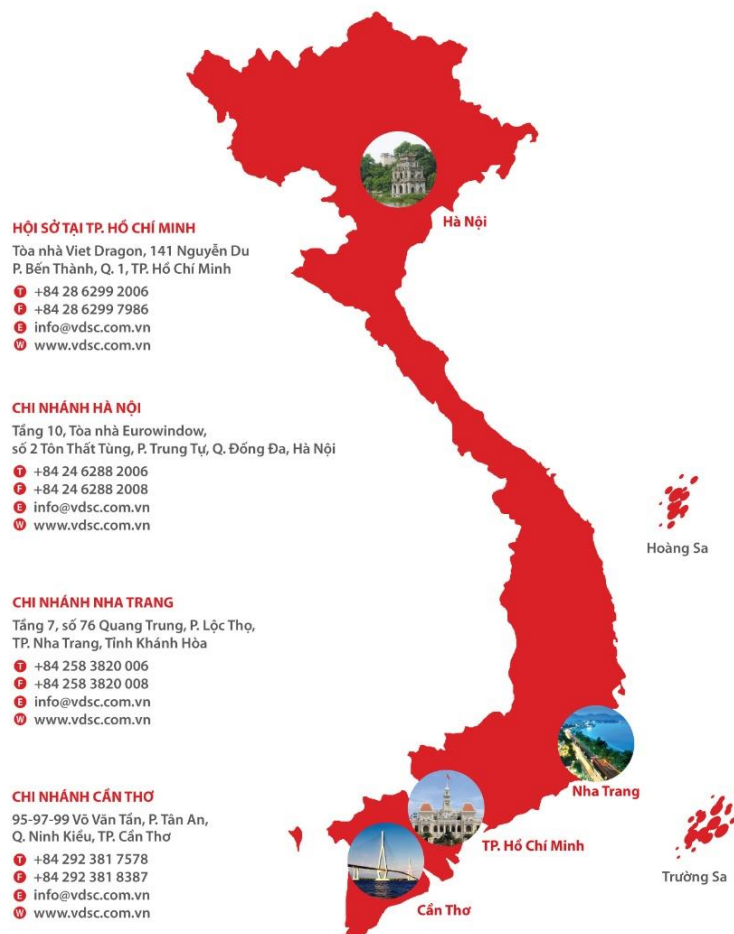
(\*\*) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

## 2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.2%/năm.

## 3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

| Đáo hạn ngày 31/12/2022 |          |
|-------------------------|----------|
| Thời gian mua           | Lãi suất |
| Từ 16/09/22-15/10/22    | 8.00%    |
| Từ 16/10/22-15/11/22    | 7.75%    |
| Từ 16/11/22-31/12/22    | 7.50%    |

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Viet sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Đinh Văn Hiến**

**Chuyên viên**

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Chuyên viên cao cấp**

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Phạm Thu Hà Phương**

**Chuyên viên**

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)